

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số:60/2019/HSST

Ngày:07/08/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Quyên
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Thoi – Cán bộ hưu trí;
Bà Nguyễn Thị Lại – Cán bộ hưu trí;
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy Nga - Cán bộ TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
- Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07/08/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2019/HSST ngày 12/06/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST – HS ngày 09/07/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 22/HSST – HPT ngày 24/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lái xe ôm Trình độ học vấn: 8/12 Đoàn thể: Không

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Bố đẻ: Nguyễn Văn P (Đã chết)

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1947

Anh chị em: Gia đình có 04 anh, em, bị cáo là con thứ 4

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1983

Con: Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 17/02/2019, thay thế biện pháp ngăn chặn ngày 26/02/2019. Hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Văn N– sinh năm 1960(Đã chết)

HKTT: Thôn Đ, xã Q, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Trần Thị D – sinh năm 1961

2. Chị Trần Thị L – sinh năm 1983

3. Chị Trần Thị H - sinh năm 1986

4. Chị Trần Thị N – sinh năm 1988

Đều cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Bà D, chị L, chị H, chị N đều ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Trần Văn T - sinh năm 1968 – Ông T có mặt.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Xuân M – sinh năm 1978(vắng mặt)

2. Anh Hoàng Công T – sinh năm 1970(vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Văn K – sinh năm 1991(vắng mặt)

4. Anh Trần Tiến D – sinh năm 1985(vắng mặt)

Đều cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

5. Bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1960(vắng mặt)

HKTT: Khu 18, Hoàng Xã, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở: Thôn N, xã Q, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

6. Anh Trần Đoàn G– sinh năm 1981(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

7. Ông Nguyễn Trọng O – sinh năm 1957(có mặt)

Nơi cư trú: Số 69, ngõ 69 đường B, phường M, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1982, nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang làm nghề xe ôm. Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 17/02/2019 T đang đứng đợi khách tại khu vực cổng chui thôn N, xã Q, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì ông Trần Văn N, sinh năm 1960 ở thôn Đ, xã Q, huyện Việt Yên cùng làm nghề xe ôm đi đến, do đã sử dụng rượu nên ông N vô cớ chửi bới và dùng tay tóm cổ áo T thì được anh Hoàng Xuân M, sinh năm 1978 ở thôn N, xã Q, huyện Việt Yên can ngăn. Ngay lúc này có khách nên T đã chở khách đi về thôn T, xã V, huyện Việt Yên. Khoảng 15 phút sau T quay lại khu vực cổng chui thôn N đứng ở bên trái đường hướng từ Bắc Giang đi Bắc Ninh đón khách, lúc này ông N đang đứng bên phải đường nhìn thấy T, ông N đi bộ sang chỗ T đứng tiếp tục chửi. Thấy ông N đi sang T để xe lại và đi bộ sang quán nước phía đối diện của anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1991 ở thôn N, xã Q, huyện Việt Yên ngồi uống nước tránh va chạm với ông N. Tuy nhiên ông N tiếp tục đi theo phía sau T chửi bới và dùng tay tóm cổ áo phía trước T, thì T dùng tay trái gạt tay ông N ra làm ông N bị ngã ngửa ra phía sau đập đầu xuống nền bê tông trong quán. T quay lưng bước đi khoảng năm bước ra phía ngoài quán nhưng vẫn ở trong khu vực quán thì ông N đứng dậy nhặt hai phần ba viên gạch đặc cầm ở tay phải đi về phía T, thì anh Mãi vào can lấy gạch ở tay ông N vứt đi, nhưng ông N tiếp tục lao vào đứng đối diện cách T

khoảng 50cm dùng hai tay túm cổ áo trước ngực T, T dùng tay trái (tay thuận) đưa tay ra theo hướng từ dưới lên trên từ trái sang phải làm tay ông N rời ra, T tiếp tục dùng tay trái đâm từ sau ra trước vào phần má quai hàm bên phải ông N làm ông N ngã nghiêng bên trái đầu đập xuống nền bê tông và bất tỉnh. Thấy vậy, T bảo mọi người đưa ông N đi cấp cứu, còn T lấy xe máy và đi về nhà. Ông N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 110 Bắc Ninh và chuyển Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì chết. Hồi 23 giờ cùng ngày 17/02/2019, Nguyễn Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đầu thú

Sau khi N được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết quả:

Khám nghiệm hiện trường:

Khu vực lán bán nước của anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1991 ở thôn Núi Hiếu, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, được dựng bằng khung thép có che bạt. Lán cao 2,45m. Ký hiệu 1, 2, 3 là các cột của lán có chu vi 11cm. Cột 1 cách cột 2 là 3,10m. Cột 2 cách cột 3 là 4,6m; các cột 1, 2, 3 cách mép đường 1,45m. Cột 3 cách mép đường đi Tam Tầng 9m 20; cách cột điện 4 là 13m, 4 là cột điện có kí hiệu 7A1I-7B2I cách mép đường gom 2,2m. Chiều sâu của lán bán hàng nước là 7m 20; ký hiệu 5,6 là các cột của lán bán hàng nước, vị trí cột 5 cách cột 3 là 2,1m; cách cột 6 là 2,40m; vị trí ông N bị ngã là khu vực giữa cột 5 và 6. Nền lán bán hàng là nền bê tông.

Khám nghiệm tử thi:

Tử thi là nam giới được xác định là ông Trần Văn N, sinh năm 1960, ở Thôn Đ, xã Q, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Chiều dài tử thi 1,52m. Thở trạng phát triển bình thường, đang trong giai đoạn mềm lạnh. Mặc ngoài áo dài màu đen, bên trong mặc áo dài màu trắng, trong cùng mặc áo phong cộc tay màu trắng. Mặc quần dài màu trắng, bên trong mặc quần đùi kẻ ô màu xanh- trắng (quần áo được người nhà thay mới).

Các dấu vết tổn thương cơ thể:

Vùng đầu: tóc đen cắt trung bình.

Hai mắt khép, đồng tử hai bên giãn to. Hai lỗ tai khô. Lỗ mũi trái và khoang miệng có máu chảy từ trong ra. Vùng má phải có diện sưng nề, bầm tím, kích thước (4,5 x 4,2) cm. Dập rạch môi trên bên phải, kích thước (0,4 x 4,2) cm. Sây sát bầm tụ máu môi dưới bên phải, kích thước (0,4 x 1,6) cm. Miệng ngậm, lưỡi trong cung răng. Vùng đỉnh, chằm trái, cách đường giữa 1,5cm, cách đỉnh vành tai trái 7,2cm có diện sưng nề, kích thước (7,5 x 0,6) cm. Trên diện này tại vị trí vùng đỉnh có diện bầm tím, kích thước (05 x 02) cm. Mặt trong khuỷu tay phải có diện sây sát da, kích thước (1,8 x 01) cm. Kiểm tra các cơ quan khác không phát hiện tổn thương.

Không giải phẫu tử thi (gia đình có đơn xin miễn mổ tử thi).

Tại Bản trích sao Bệnh án số 793/19/KHTH ngày 07/3/2019 của Bệnh viện Việt Đức- Bộ Y tế, xác định ông Trần Văn N:

Tình trạng lúc vào viện:

- + Bệnh nhân mê, Glasgow 4 điểm;
- + Đồng tử hai bên 4mm;
- + Sấy sát, sưng nề hàm mặt. Chảy máu mũi miệng.
- + Vết thương môi trên, kích thước 1cm.

Xét nghiệm:

- + Siêu âm, xét nghiệm máu cơ bản. Ethanol: 187,7mg/dl.
- + X. Quang: Gãy cung bên xương sườn 6 bên trái.
- + CT Scanner sọ não: Tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái. Chảy máu dưới nhện trong các rãnh cuộn não bán cầu trái, lều tiểu não hai bên. Các ổ tụ máu nhu mô não thùy thái dương trái, phù não xung quanh. Đường giữa lệch phải. Hệ thống não thất không cân đối, giãn não thất bên phải. Tụ máu trong não thất 2 bên, nhiều hơn ở não thất bên phải. Thụ dịch trong một số xoang sàng 2 bên. Phù nề phần mềm dưới sa đầu vùng đỉnh phải.

Chẩn đoán: Đa chấn thương:

- + Chấn thương sọ não nặng: Dập não, tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái, chảy máu não thất, phù não.
- + Chấn thương, ngực kín: Gãy cung bên xương sườn 6 bên trái.

Ngày 17/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 69 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang xác định nguyên nhân chết của ông Trần Văn N.

Ngày 17/3/2019, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của ông Trần Văn N: Đa chấn thương không hồi phục, chấn thương sọ não nặng, chấn thương ngực kín trên người có nồng độ cồn (Ethanol) là 187,7mg/dl.

Tại bản cáo trạng số 47/CT - VKSVY ngày 09/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Nguyễn Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Việc bị cáo đâm bị hại dẫn đến bị hại chết là do bị hại liên tục gây sự nên bị cáo đã không giữ được bình tĩnh và một phần bị cáo cũng muốn dần mặt bị hại, cho bị hại biết bị cáo không dễ bị bắt nạt.

Về phân trách nhiệm dân sự: Bị cáo xác nhận đã bồi thường cho gia đình bị hại 150.000.000 đồng và đến nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì.

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông T xác định bị cáo T đã bồi thường cho gia đình ông tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Đến nay, gia đình ông không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào. Ông xác định việc bị cáo T phạm tội xuất phát một phần do lỗi của anh trai ông là ông N nên ông và gia đình

đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T và cho bị cáo T được hưởng án treo.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa được HĐXX công bố lời khai. Bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134 BLHS 2015; điểm b, e, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ đi những ngày bị cáo đã bị tạm giữ từ 17/02/2019 đến 26/02/2019.

Ngoài ra cần áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, qua ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 17/02/2019, tại lán bán hàng nước ở thôn N, xã Q, huyện Việt Yên của gia đình anh Nguyễn Văn K, do ông Trần Văn N, sinh năm 1960 ở thôn Đ, xã Q, huyện Việt Yên vô cớ gây sự nên Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 ở Thôn H, xã N, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã có hành vi dùng tay trái đâm vào phần má quai hàm bên phải ông N làm ông N ngã nghiêng bên trái đầu đập xuống nền bê tông bị chấn thương sọ não, sau đó chết.

Như vậy hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo dùng tay trái đâm vào phần má quai hàm bên phải ông N, hậu quả làm ông N ngã nghiêng bên trái đầu đập xuống nền bê tông bị chấn thương sọ não, sau đó chết. Do

vậy cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 điều 134 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

[3]Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù giữa bị cáo và ông N có mâu thuẫn nhưng vì không giữ được bình tĩnh nên bị cáo đã dùng tay đâm ông N, hậu quả làm ông N thiệt mạng. Hành vi của bị cáo gây bất bình trong nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]Xét nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả. Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân. Ngoài ra, bị cáo được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo tự nguyện ra đầu thú, bị cáo có ông nội là liệt sĩ, có bố đẻ, mẹ đẻ đều là những người có công với cách mạng và được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,e,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5]Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên nhân dẫn tới hành vi phạm tội của bị cáo là do lỗi của bị hại, đã liên tục dùng những lời lẽ không hay để chửi và xúc phạm bị cáo nhiều lần, bị cáo đã tránh mặt nhưng bị hại vẫn tiếp tục tìm và chửi bị cáo. Lẽ ra, bị cáo có thể đi nơi khác nhưng do không giữ được bình tĩnh nên bị cáo đã dùng tay đâm bị hại, hậu quả làm bị hại ngã đập đầu xuống nền bê tông, chấn thương sọ não và chết. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Tuy nhiên, do bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 BLHS nên cần áp dụng cho bị cáo mức hình phạt dưới khung theo quy định tại Điều 54 BLHS là phù hợp.

[6]Về trách nhiệm dân sự: Ngày 17/2/2019, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 150.000.000 đồng. Đến nay gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào. Do vậy, về trách nhiệm dân sự, HĐXX không xem xét trong vụ án này.

Ngoài ra cần áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 321, Điều 322, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự để buộc bị cáo phải chịu án phí HSST và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b,e,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn T **5 (năm) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án nhưng được trừ đi những ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/02/2019 đến ngày 26/2/2019.

+Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1 b);
- VKSND huyện Việt Yên(2b);
- T.H.A.(4 b);
- Lưu HS.VP (1 b);
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, đại diện bị hại.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên